| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGỌC HỒI**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 57/2023/QĐCNTTLH | *Ngọc Hồi, ngày 21 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 và của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Nguyễn Thị Thanh và anh Tuyễn Vô Ưu.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Thanh và anh Tuyễn Vô Ưu.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về việc người có quyền nuôi con chung của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1988.

Và anh Tuyễn Vô Ưu, sinh năm 1987;

Chị Nguyễn Thị Thanh và anh Tuyễn Vô Ưu có nơi cư trú làm việc, cùng địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05/7/2023 do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án, gồm:

01 Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 100/quyển 01; do UBND thị trấn Đăk Hà, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, cấp ngày 13/8/2014 (Bản chính); 01 Giấy khai sinh của Tuyễn Ngọc Bảo Châu (bản sao) 02 CCCD của Nguyễn Thị Thanh, Tuyễn Vô Ưu (Đều là bản phô tô, công chứng); 02; Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện/người yêu cầu về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn hòa giải viên, ngày 21/6/2023 (Bản chính) ); GCN QSDĐ số BX 260419, do UBND huyện Ngọc Hồi cấp ngày 10/3/2015; biên bản xác nhận ranh giới, mốc thửa đất (Bản phô tô).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Thanh và anh Tuyễn Vô Ưu thuận tình ly hôn.

**- Về con chung**: Chị Nguyễn Thị Thanh và anh Tuyễn Vô Ưu thống nhất, thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thanh được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, là cháu Tuyễn Ngọc Bảo Châu, sinh ngày 02/01/2015 tính từ ngày 05 tháng 7 năm 2023 cho đến khi cháu Tuyễn Ngọc Bảo Châu đủ 18 tuổi và sống tự lập được; anh Tuyễn Vô Ưu không phải đóng góp tiền phí tổn nuôi con chung, nếu anh Tuyễn Vô Ưu tự cho tiền con thì chị Thanh đồng ý. Anh Tuyễn Vô Ưu được quyền đi lại thăm nuôi con chung một cách hợp lý, không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của chị Nguyễn Thị Thanh và cháu Tuyễn Ngọc Bảo Châu.

**- Về quan hệ tài sản**:

+ Tài sản riêng: Các đương sự không có tài sản riêng, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

+ Các khoản tiền, tài sản nợ chung: Các đương sự không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án ghi nhận;

+ Các khoản tiền, tài sản cho nợ chung: Các đong sự không có các khoản tiền, tài sản cho nợ chung, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

+ Các khoản nợ riêng; các đương sự thỏa thuận: Ai nợ, thì người đó tự chịu trách nhiệm trả nợ, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

+ Tài sản chung; các đương sự thỏa thuận thống nhất: Anh Tuyễn Vô Ưu được quyền sử dụng, sở hữu ngôi nhà xây cấp IV, tại tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, nhà xây dựng trên đất được cấp theo GCN QSDĐ số sêri BX 260419; do UBND huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum cấp ngày 10/3/2015; vị trí nhà đất: Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Buộc Anh Tuyễn Vô Ưu chậm nhất vào ngày 01/8/2023 phải trả cho chị Nguyễn Thị Thanh 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thanh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Tuyễn Vô Ưu chậm thanh toán số tiền nói trên thì phải trả tiền lãi suất 10%/ năm tính theo số tiền còn phải thi hành án và thời gian chậm thi hành án.

**- Vấn đề khác:** Không.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
***- Các bên tham gia hòa giải;***
***- VKSND huyện Ngọc Hồi;***
***- UBND TT Đăk Hà, H Đăk Hà T. Kon Tum;***
***- Lưu TA.***

**THẨM PHÁN**

**Phạm Hữu Luân**

*Mẫu số 03-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)*

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN …** [1]<br>**-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**----------** |
| Số: ……/20…./QĐCNTTLH[2] | *……, ngày … tháng … năm ……* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ[3]…… của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của[4]

……

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày … tháng … năm …… về việc yêu cầu ly hôn của[5] ……

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm …… về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây[6]:

……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm..., cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ……

- Về con chung: …….

- Về tài sản chung: ……

- Về các vấn đề khác: ……

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

***<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:</u>***

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.